

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BLUETECH VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BLUETECH VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM BLUTECH SERVICES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108691063

3. Ngày thành lập: 09/04/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Đội 1, Thôn Thọ Đa, Xã Kim Nỗ, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02437683939

Fax: 02437 959495

Email:

Website: www.blue-tech.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129(Chính)
2.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa Chi tiết: Trồng các loại cây hàng năm lấy hoa hoặc cả cành, thân, lá, rễ để phục vụ nhu cầu sinh hoạt, làm đẹp cảnh quan, môi trường, sinh hoạt văn hóa...	0118
3.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719
4.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
5.	Xây dựng nhà không để ở	4102
6.	Thu gom rác thải không độc hại Chi tiết: Thu gom các chất thải rắn không độc hại (rác từ nhà bếp) trong khu vực địa phương, như là việc thu gom các rác thải từ hộ gia đình và các cơ sở kinh doanh bằng các túi rác, xe rác, thùng chứa, v.v... có thể lẫn lộn cả các nguyên liệu có thể giữ lại để sử dụng; Thu gom rác thải từ công trình xây dựng và bị phá hủy; Thu gom rác thải đầu ra của các nhà máy dệt; Hoạt động của các trạm gom rác không độc hại.	3811
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
8.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Dịch vụ nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5510

9.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống - - Dịch vụ ăn uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610
10.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.	6209
11.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp Cung cấp dịch vụ hỗ trợ tổng hợp cho cơ sở vật chất của khách hàng như làm sạch nội thất, bảo dưỡng, dọn dẹp rác, bảo vệ, gửi thư, lễ tân, giặt là và các dịch vụ có liên quan đáp ứng nhu cầu của khách hàng	8110
12.	Vệ sinh chung nhà cửa Chi tiết: Các hoạt động vệ sinh nói chung (không chuyên dụng) cho tất cả các loại công trình	8121
13.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
14.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
15.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
16.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng: Tivi, radio, cassette	9521
17.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
18.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
19.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thang máy, thang cuốn; Các loại cửa tự động; Hệ thống hút bụi; Hệ thống âm thanh; Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung	4329
20.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
21.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
22.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
23.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
24.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác Chi tiết: Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
25.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
26.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629

27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Đối với những ngành nghề có điều kiện kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
28.	Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình	9700

6. Vốn điều lệ: 6.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN BLUE BUILDING VIỆT NAM	thôn Thọ Đa, Xã Kim Nỗ, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	442.000	4.420.000.000	65,000	0104152374	
			Tổng số	442.000	4.420.000.000	65,000		
2	NGUYỄN VĂN SƠN	Thôn 14, Xã Hiệp Hòa, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	204.000	2.040.000.000	30,000	0220860049 25	
			Tổng số	204.000	2.040.000.000	30,000		
3	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	thôn Thọ Đa, Xã Kim Nỗ, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	34.000	340.000.000	5,000	B9014252	
			Tổng số	34.000	340.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN CƯỜNG Giới tính: Nam
Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
Sinh ngày: 13/02/1980 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam
Số giấy chứng thực cá nhân: B9014252
Ngày cấp: 10/04/2014 Nơi cấp: Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Thọ Đa, Xã Kim Nỗ, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Ổ ở hiện tại: thôn Thọ Đa, Xã Kim Nỗ, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội